

Bản án số: 119/2022/HS-ST  
Ngày 22-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Văn Tùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Hoàng Văn Học.

+ Ông Hoàng Văn Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:**  
Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 114/2022/TLST-HS ngày 18/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ma Văn K**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 09 tháng 10 năm 19xx tại thị trấn L, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố x, thị trấn L, huyện T, tỉnh Cao Bằng;  
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 1x/1x; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Ích Kh (đã chết) và bà Bé Thị N; Vợ: Bé Thị L; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 22/6/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn khác, hiện nay đang tại ngoại tại Tổ dân phố 2, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố x, thị trấn L, T. Khi đến đoạn khu vực cây xăng thị trấn L, huyện T phát hiện Ma Văn K đang ngồi trước cửa nhà, có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra người K, không phát hiện thu giữ, tạm giữ gì. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc, Ma Văn K tự nguyện chỉ cho cơ quan chức năng nơi K cất giấu ma túy tại giá sách phòng ngủ thứ hai bên phải tầng hai ngôi nhà. Kiểm tra vị trí K chỉ, phát hiện 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 07 gói nhỏ gồm: 06 gói bên ngoài gói bằng lớp giấy bạc màu trắng; 01 gói bên ngoài gói bằng lớp giấy bạc màu vàng. Bên trong 07 gói này đều chứa các cục chất bột màu trắng. Ma Văn K khai là ma túy của K, loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong số vật chứng trên theo quy định.

Cùng ngày 21/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Ma Văn K có khối lượng 2,46g (hai phẩy bốn sáu gam). Tại kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 1986, loại ma túy sử dụng là thuốc phiện. Đến năm 2019, bị cáo chuyển sang sử dụng heroine. Để có ma túy sử dụng, K thường mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại ngã ba gần nhà bị cáo. Khoảng 20 giờ ngày 20/6/2022, K đi bộ từ nhà ra ngã ba cách nhà khoảng 30 mét gặp và mua ma túy với người đàn ông nói trên với số tiền 2.800.000đ (hai triệu tám trăm nghìn đồng) được 07 gói nhỏ ma túy. Sau đó đi về nhà tách lấy một phần ma túy ra sử dụng. Số còn lại bị cáo cất vào giá sách trong buồng ngủ của bị cáo để sử dụng dần. Đến sáng ngày 21/6/2022, bị cáo bị cơ quan Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSTK ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Ma Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Do sử dụng ma túy lâu năm nên ngày 20/6/2022 bị cáo ra ngã ba gần nhà mua ma túy với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ với số tiền 2.800.000đ. Mục đích để bản thân sử dụng dần. Đến ngày 21/6/2022 khi lực lượng chức năng đến làm việc thì bị cáo tự nguyện giao nộp số ma túy trên để phục vụ công tác điều tra. Nay biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn K từ 18 đến 24 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine và vật chứng liên quan thu giữ ngày 21/6/2022. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, tại khu vực tổ dân phố x, thị trấn L, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ bắt quả tang Ma Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 07 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 2,46 gam. Trong quá trình làm việc, Ma Văn K tự nguyện chỉ cho cơ quan chức năng nơi cất giấu số ma túy trên, giúp cho cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện độc hại, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nhưng vì nghiện nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 2,46g ma túy, loại Heroine, là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với đề nghị áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của Kiểm sát viên không có căn cứ chấp nhận. Vì tự thú chỉ áp dụng đối với trường hợp hành vi phạm tội chưa bị phát hiện, trong vụ án này cơ quan chức năng đã nghi ngờ và đang tiến hành kiểm tra. Lúc này bị cáo mới tự nguyện chỉ nơi cất giấu ma túy, giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Ngoài ra, hiện nay bị cáo bị tắc ruột sau mổ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy, là chất Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức nên không coi bị cáo là người có nhân thân tốt. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, chiếc hộp nhựa dùng để đựng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Ma Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Ma Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 22/6/2022.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Ma Văn K, xảy ra ngày 21/6/2022”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “vật chứng (chiếc hộp nhựa) vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 21/6/2022”.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ma Văn K phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT Trà Lĩnh (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

**Nông Văn Tùng**